

Số: 1523/BC-ĐGS

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình và kết quả thực hiện Đề án Phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, giai đoạn 2022-2025 (Đề án);

Đoàn giám sát đã xây dựng kế hoạch giám sát¹, đề cương yêu cầu 21 cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo², tổ chức khảo sát 05 địa điểm³ thuộc 03 cơ quan, đơn vị quản lý; giám sát trực tiếp đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện: Cao Lộc, Bắc Sơn, Lộc Bình, Hữu Lũng.

Căn cứ kết quả giám sát, Đoàn giám sát báo cáo HĐND tỉnh như sau:

Phần thứ nhất

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ DU LỊCH CỦA TỈNH LẠNG SƠN

Lạng Sơn là tỉnh miền núi phía Đông Bắc, có vị trí địa lý giáp các địa phương Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Quảng Ninh; có đường biên giới với Trung Quốc dài 231,74km, với 10 cửa khẩu (02 cửa khẩu quốc tế, 01 cửa khẩu quốc gia và 07 cửa khẩu phụ); có 01 thành phố đô thị loại II và 10 huyện, với diện tích tự nhiên là 8.328km². Lạng Sơn có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch như: cảnh sắc thiên nhiên đa dạng, khí hậu phong phú, đặc trưng; bản sắc văn hóa độc đáo... Tài nguyên du lịch tự nhiên của Lạng Sơn đa dạng và phong phú với nhiều danh lam thắng cảnh; có nhiều sản phẩm và đặc sản ẩm thực nổi tiếng; hệ thống giao thông thuận lợi, có ưu thế trong liên kết vùng để phát triển du lịch; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bảo đảm; người dân thân thiện, mến khách. Trong những năm qua du lịch Lạng Sơn đã có những bước phát triển cả về số lượng khách du lịch, doanh thu và sản phẩm du lịch. Hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật đã được đầu tư, một số di tích lịch sử, văn hóa quan trọng được trùng tu, tôn tạo, cơ bản đáp ứng được nhu cầu của du khách; sản phẩm du lịch phát triển với một số loại hình du lịch đặc trưng của tỉnh. Công

¹ Kế hoạch số 735/KH-ĐGS ngày 06/7/2024 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh giám sát tình hình và kết quả thực hiện Đề án Phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, giai đoạn 2022-2025.

² UBND tỉnh; các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Giao thông vận tải; Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Lao động- Thương binh và Xã hội; 11 UBND các huyện, thành phố.

³ Pháo đài Đồng Đăng và Thủy môn đình (Cao Lộc); Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Đông Bắc (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Điểm du lịch cộng đồng thôn Hoan Trung, xã Chiến Thắng, Làng Văn hóa du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn, xã Bắc Quỳnh (Bắc Sơn)

tác quản lý nhà nước về du lịch cơ bản thực hiện tốt, bước đầu tạo môi trường kinh doanh thuận lợi trong lĩnh vực du lịch.

Phần thứ hai **KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Đề án

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch⁴ triển khai thực hiện Đề án (*tại Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 29/7/2024*); chỉ đạo các đơn vị, địa phương cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ của Đề án bằng các chương trình, đề án, kế hoạch triển khai thực hiện; thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh; chỉ đạo UBND cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của địa phương, các Ban Chỉ đạo phát triển du lịch đã thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, định kỳ sơ, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện Đề án. Từ năm 2021 đến nay UBND tỉnh đã ban hành 46 quyết định, kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác phát triển du lịch; các sở, ngành đã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch, hướng dẫn (*Phụ lục 1*) làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ phát triển du lịch tỉnh; UBND các huyện, thành phố đã ban hành các kế hoạch, chương trình đề án⁵ và các văn bản để triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể của Đề án

(1) *Về khách du lịch*: **năm 2022** lượng khách đạt 3.500 nghìn lượt⁶, đạt 101,2% kế hoạch; **năm 2023** lượng khách đạt 3.920 nghìn lượt⁷, đạt 104,2% kế hoạch; **6 tháng đầu năm 2024** đạt 2.970 nghìn lượt khách⁸, đạt 73,2% kế hoạch, dự kiến hết năm 2024 ước đạt 4,1 triệu lượt khách đạt 93,2% kế hoạch.

(2) *Tổng thu từ du lịch*: **năm 2022** tổng thu ước đạt 2.100 tỷ đồng, đạt 80,77% kế hoạch (*đóng góp 3,5% GRDP toàn tỉnh*); **năm 2023** tổng thu ước đạt 3.135 tỷ đồng, đạt 110% kế hoạch (*đóng góp 4,8% GRDP toàn tỉnh*); **06 tháng đầu năm 2024** tổng thu ước đạt 2.603 tỷ đồng, đạt 60,5% kế hoạch.

(3) *Cơ sở lưu trú du lịch*: tính đến 6 tháng đầu năm 2024 toàn tỉnh có **300** cơ sở lưu trú, với **4.072** buồng. Trong đó có **02** khách sạn 5 sao, **01** khách sạn 3 sao với tổng số **421** buồng, còn lại là khách sạn 1 sao, 2 sao, khách sạn đạt tiêu chuẩn, nhà nghỉ và nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (*homestay*).

(4) *Nguồn nhân lực du lịch*: tính đến 6 tháng đầu năm 2024 toàn tỉnh có khoảng trên 8.500 lao động du lịch, trong đó có 4.400 lao động trực tiếp (chiếm 51,76%).

⁴ Kế hoạch số 198/KH- UBND ngày 19/9/2022 triển khai thực hiện “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030” giai đoạn 2022- 2025.

⁵ **Thành phố Lạng Sơn**: Quyết định số 376/QĐ-UBND, ngày 08/02/2021 đề án phát triển du lịch đến năm 2030; **Bắc Sơn**: Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 18/9/2021 về phát triển Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn, xã Bắc Quỳnh; **Hữu Lũng**: Quyết định số 6489/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 Đề án phát triển du lịch huyện đến năm 2030; **Văn Quan**: Đề án “Phát triển du lịch huyện đến năm 2030”; **Văn Lãng**: Đề án “Phát triển du lịch huyện đến năm 2030”; **Lộc Bình** Quyết định số 6332/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 phê duyệt Đề án phát triển du lịch huyện từ năm 2020 đến năm 2025; **Đình Lập**: Đề án phát triển du lịch huyện giai đoạn 2023 - 2025; **Cao Lộc**: Quyết định số 919/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 phê duyệt Đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện giai đoạn 2020 - 2030; **Bình Gia**: Đề án "Phát triển du lịch huyện đến năm 2025. **Tràng Định**: Quyết định 3216/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 Phê duyệt Đề án phát triển du lịch huyện đến năm 2025.

⁶ Khách quốc tế 30 nghìn lượt, đạt 5,5% kế hoạch, khách trong nước 3.470 nghìn lượt, đạt 119,2% kế hoạch.

⁷ Khách quốc tế 34,5 nghìn lượt, đạt 17,3% kế hoạch, khách trong nước 3.883,5 nghìn lượt, đạt 101,1% kế hoạch.

⁸ Khách quốc tế 78 nghìn lượt, đạt 48,8% kế hoạch, khách trong nước 2.893 nghìn lượt, đạt 74,2% kế hoạch.

(5) *Phát triển khu, điểm du lịch*: đến nay đã công nhận được thêm 03 điểm du lịch cấp tỉnh⁹, 03 điểm du lịch cộng đồng¹⁰.

(6) *Vốn đầu tư du lịch*: đến nay đầu tư cho các dự án ưu tiên theo Đề án được trên 163.041 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước là 47.119 triệu đồng, vốn xã hội hóa 115.922 triệu đồng (*Phụ lục 3*). Bên cạnh đó còn bố trí vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” tổng số 22.583 triệu đồng¹¹; vốn đầu tư công đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch là 52.605 triệu đồng¹².

(7) *Mục tiêu về môi trường du lịch*: các đơn vị, địa phương đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, trong đó có thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch; phát huy lợi thế để phát triển sản phẩm du lịch vốn là tiềm năng, thế mạnh của tỉnh; tăng cường xúc tiến, quảng bá thương hiệu hình ảnh du lịch Lạng Sơn; quan tâm giải quyết khó khăn, vướng mắc, tích cực đôn đốc triển khai các dự án, đề án đã được phê duyệt; xây dựng môi trường xã hội an toàn, văn minh, thân thiện.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án

3.1. Công tác tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh để phát triển du lịch

Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch: UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, quảng bá du lịch thông qua nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin¹³.

Hoạt động xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch: trung bình mỗi năm tổ chức hơn **280** lễ hội lớn nhỏ trên địa bàn toàn tỉnh; tổ chức, tham gia hơn **30** sự kiện văn hóa, du lịch, hội chợ, hội nghị xúc tiến đầu tư¹⁴; xác định danh mục **16 dự án**¹⁵ thu hút đầu tư, với tổng vốn đầu tư khoảng **27.900** tỷ đồng¹⁶. Tham gia các sự

⁹ Điểm du lịch phổ đi bộ Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), điểm du lịch Chùa Tân Thanh (Văn Lãng); Điểm du lịch sinh thái và trải nghiệm Bắc Sơn hoa (Bắc Sơn).

¹⁰ Điểm du lịch Làng du lịch cộng đồng Mông Ân (Bình Gia); Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng Hoan Trung, Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng xã Vũ Lăng (Bắc Sơn)

¹¹ Năm 2022 là 9.457 triệu đồng; năm 2023 là 8.126 triệu đồng; năm 2024 là 5.000 triệu đồng.

¹² Năm 2022 là 32.705 triệu đồng; năm 2023 là 11.500 triệu đồng; năm 2024 là 8.400 triệu đồng.

¹³ (1) **Báo Lạng Sơn**: tuyên truyền trên 400 tin, bài mỗi năm; duy trì chuyên mục âm thực Xứ Lạng và hình ảnh Xứ Lạng; (2) **Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**: xây dựng 80 chuyên mục, hơn 400 tin bài, phóng sự tuyên truyền, quảng bá về du lịch tỉnh; (3) **UB MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh**: tuyên truyền về phát triển du lịch gắn với triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia (tổ chức 47 hội nghị, tuyên truyền cho trên 3.700 người); (6) **Sở VH, TT và DL** tuyên truyền về du lịch thông qua các Hội nghị, Hội thảo, cuộc thi tìm hiểu về công viên địa chất Lạng Sơn... Chương trình “Đại sứ Du lịch Lạng Sơn” với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú...

¹⁴ Tổ chức Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng, các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân; Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch Xứ Lạng; Hội nghị xúc tiến quảng bá điểm đến du lịch Lạng Sơn và Lễ ký kết đối tác với Công ty CP Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel); Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm quảng bá du lịch thông qua nền tảng số: Website, Facebook, Youtube, Tiktok... với chủ đề “Du lịch Lạng Sơn – Trải nghiệm và cảm nhận”; Hội nghị Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lạng Sơn năm 2023; Tổ chức lễ hội Na Chi Lăng; Lễ hội văn hóa các dân tộc huyện Chi Lăng; Ngày hội văn hóa các dân tộc thành phố Lạng Sơn; Lễ hội mùa vàng Bắc Sơn... Tổ chức Lễ hội Hoa hồi Văn Quan; lễ hội Na Chi Lăng; lễ hội hồng Bào lâm; lễ hội hồng Vành Khuyên; tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện Bắc Sơn; Tham gia chuỗi hoạt động của chương trình du lịch Qua miền di sản Việt Bắc, Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam VITM tại Hà Nội; tham dự hội nghị Xúc tiến đầu tư du lịch tại Tuyên Quang; Phối hợp tổ chức thành công lễ hội Kỳ hoa; Hội chợ Thương mại quốc tế Việt – Trung; các hội chợ quảng bá nông sản, sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh.

¹⁵ (1) Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị tại xã Quảng Lạc (thành phố Lạng Sơn) và xã Yên Trạch huyện Cao Lộc; (2) Khu liên hợp Trung tâm hội chợ, quảng cáo và Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng thành phố Lạng Sơn; (3) Khu phức hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng xã Quan Sơn; (4) Khu du lịch sinh thái Thảo nguyên Khau Sào; (5) Khu du lịch sinh thái xã Thượng Cường; (6) Khu du lịch sinh thái Bản Bó; (7) Khu du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên; (8) Khu du lịch

kiện xúc tiến, quảng bá tại các thị trường trọng điểm trong nước¹⁷; từ năm 2022 đến tháng 6/2024 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 152 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch chiếm 7,2% tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới¹⁸; xây dựng các tuyến kết nối với các địa phương trong nước và quốc tế¹⁹...

Xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh để phát triển du lịch: tăng cường khuyến khích ứng dụng công nghệ xanh, công nghệ sạch trong các khách sạn, điểm du lịch nhằm góp phần bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững²⁰. Xây dựng và phát triển Hệ thống du lịch thông minh, tích hợp dữ liệu du lịch về điểm du lịch, ẩm thực, cửa hàng, bản đồ số du lịch... thu hút trên 5,1 triệu lượt truy cập, tìm kiếm thông tin về du lịch Lạng Sơn...

3.2. Thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch

Kết quả thực hiện một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch²¹, cụ thể như sau:

- *Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng* (Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND) đã hỗ trợ các hộ gia đình, cộng đồng dân cư xây dựng các điểm du lịch cộng đồng²², tạo ra các sản phẩm du lịch mới, đặc trưng của địa phương, góp phần xây dựng cộng đồng du lịch văn minh, hướng tới đạt chuẩn ASEAN, kết quả có 02/08 chính sách được thực hiện, kinh phí hỗ trợ 510 triệu đồng²³.

- *Chính sách khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh* (Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND; Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND) đã góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm nông nghiệp chủ lực có giá trị kinh tế cao của tỉnh, gắn với

sinh thái nghỉ dưỡng hồ Bản Lái; (9) Khu du lịch cộng đồng Lũng Slàng; (10) Khu du lịch cộng đồng và sinh thái Núi Nàng Tiên; (11) Quần thể du lịch thể thao quốc tế Venus Lạng Sơn; (12) Khu du lịch sinh thái Hồ Pác Mỏ thị trấn Bắc Sơn; (13) Khu nghỉ dưỡng Hồ Vũ Lăng; (14) Khu đô thị - dịch vụ - thể dục thể thao Mai Pha - Tân Liên - Gia Cát.

¹⁶UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 phê duyệt danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Công ty cổ phần Flamingo Holding Group; Công ty cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí.

¹⁷ Tham gia chuỗi hoạt động của chương trình du lịch Qua miền di sản Việt Bắc, Ngày hội Du lịch thành phố Hồ Chí Minh, Hội chợ Du lịch Quốc tế Việt Nam VITM tại Hà Nội; dự hội nghị Xúc tiến đầu tư du lịch tại Tuyên Quang... Phát hành 2000 sản phẩm (năm 2022), hơn 4000 ấn phẩm (năm 2023), 1000 ấn phẩm (năm 2024); cung cấp hàng trăm file video cho các đài truyền hình VTV, VTC truyền hình quốc hội, VOV, truyền hình trong tỉnh làm tư liệu phát sóng quảng bá tại các sự kiện trong và ngoài nước; đăng tải tin, bài viết, ảnh quảng bá về du lịch và văn hóa Lạng Sơn thường xuyên trên website, fanpage, ...

¹⁸ Năm 2022: thành lập mới 34 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 1.043,9 tỷ đồng. Năm 2023: thành lập mới 78 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 1.034,9 tỷ đồng. Từ đầu năm 2024 đến hết ngày 15/8/2024: thành lập mới 40 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký là 1.047,9 tỷ đồng.

¹⁹ Tuyến du lịch đường bộ qua cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và tuyến du lịch đường sắt qua cửa khẩu quốc tế Đồng Đăng (Lạng Sơn) kết nối với tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc); tuyến du lịch đường bộ qua cửa khẩu quốc tế Trà Lĩnh và cửa khẩu quốc tế Tà Lùng kết nối Cao Bằng với tỉnh Quảng Tây; tuyến du lịch đường bộ qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủ kết nối Hà Giang với Châu Văn Sơn, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc).

²⁰ Tận dụng nguồn nước tạo ra điện tại điểm du lịch cộng đồng Hoan Trung; Sử dụng nguyên vật liệu thân thiện môi trường để làm bè mảng vận chuyển khách du lịch điểm du lịch cộng đồng Hữu Liên; thi điểm sử dụng xe bốn bánh có gắn động cơ chạy bằng năng lượng điện và xăng sinh học để vận chuyển khách trong phạm vi hạn chế trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, điểm du lịch Đền Quan Giám sát, Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị...

²¹ HĐND tỉnh ban hành: Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND, ngày 07/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND, ngày 17/7/2021 quy định chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025.

²² Điểm du lịch cộng đồng Hữu Liên (Hữu Lũng); Làng du lịch cộng đồng Mông Ân (Bình Gia); Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng Hoan Trung, Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng xã Vũ Lăng (Bắc Sơn)

²³ hỗ trợ xây dựng, lắp đặt biển chỉ dẫn, thuyết minh tại Điểm du lịch cộng đồng Hoan Trung (**50 triệu đồng**); Hỗ trợ các hộ gia đình tham gia kinh doanh du lịch cộng đồng tại huyện Bắc Sơn (07 hộ) và huyện Hữu Lũng (16 hộ) với tổng kinh phí 460 triệu đồng (20 triệu đồng/hộ).

phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, nông nghiệp sạch, sản phẩm OCOP²⁴,... từ 2020 đến nay, đã hỗ trợ lãi suất tín dụng 20.842 triệu đồng; hỗ trợ phát triển thương hiệu 1.592 triệu đồng; hỗ trợ thành lập mới Hợp tác xã 1.580 triệu đồng; hỗ trợ trí thức trẻ 980 triệu đồng.

3.3. Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch; xây dựng, phát triển sản phẩm du lịch

3.3.1. Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch

- *Đường giao thông*: Triển khai đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp các tuyến giao thông kết nối các khu, điểm du lịch, các địa phương tạo động lực cho phát triển du lịch. Hệ thống đường Quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn tỉnh hiện nay có 07 tuyến Quốc lộ đi qua, với tổng chiều dài đi qua địa bàn tỉnh là 547,906 km đã được đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, kết cấu mặt đường bê tông nhựa; có 24 tuyến đường tỉnh, 05 tuyến đường tuần tra biên giới với tổng chiều dài 838,39km, kết cấu mặt đường bê tông nhựa, bê tông xi măng và láng nhựa. Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn toàn tỉnh số xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 178/181 xã, đạt tỷ lệ 98,34%; số thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa đạt 1.285/1.463 thôn, đạt tỷ lệ 87,83%.

- *Về cơ sở vật chất phục vụ du lịch*, hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 300 cơ sở lưu trú du lịch; 53 khu điểm du lịch; 141 di tích đã xếp hạng các cấp (02 di tích quốc gia đặc biệt, 31 di tích quốc gia, 108 di tích cấp tỉnh); 23 di tích danh lam thắng cảnh; gần 300 lễ hội...

- *Dịch vụ vận tải khách du lịch*: toàn tỉnh có 09 đơn vị kinh doanh lữ hành, với 228 lao động (trong đó: quản lý điều hành 26 người; hướng dẫn viên 110 người, nhân viên phục vụ kinh doanh 92 người); một số tuyến xe buýt vận chuyển khách hằng ngày (nội bộ thành phố Lạng Sơn; thành phố Lạng Sơn– Na Dương, Lộc Bình, Na Sầm); 06 hãng taxi, dịch vụ xe khách phục vụ khách du lịch; phát triển xe bốn bánh có gắn động cơ chạy bằng năng lượng điện và xăng sinh học phục vụ nhu cầu đi lại của du khách trên một số địa bàn.

- *Công tác trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh*: thực hiện đối với 07 di tích lịch sử, văn hóa, nâng cấp một số lễ hội truyền thống; thực hiện 04 Đề án bảo tồn, phát huy di sản văn hóa.²⁵

- *Rà soát danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Lạng Sơn* (tại Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 13/11/2021 về việc phê duyệt danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021- 2025), trong đó xác định thu hút 14 dự án lĩnh vực du lịch, dịch vụ với tổng vốn đầu tư khoảng 22.140 tỷ đồng²⁶; thực hiện lập quy hoạch phân khu xây dựng đối với các dự án về du lịch²⁷.

²⁴Toàn tỉnh có 110 sản phẩm OCOP, trong đó: 08 sản phẩm 04 sao; 102 sản phẩm 03 sao. Tổng kinh phí hỗ trợ là 5.650 triệu đồng (toàn tỉnh hỗ trợ trên 538.785 tem truy xuất nguồn gốc; 190.380 bao bì các loại; 21.700 tem, nhãn dán; 9.610 túi xách PE; 13.000 tờ rơi; 2.000 túi quà tặng; cấp giấy chứng nhận VietGAP; hỗ trợ đăng ký chất lượng ATTP; hỗ trợ thiết kế bao bì, logo,... đã thường 285 triệu đồng cho 49 sản phẩm OCOP.

²⁵Đề án bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam: Đề án Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch; Đề án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

²⁶(1) Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị tại xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn và xã Yên Trạch huyện Cao Lộc; (2) Khu liên hợp Trung tâm hội chợ, quảng cáo và Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng thành phố Lạng Sơn; (3) Khu phức hợp du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng xã Quan Sơn; (4) Khu du lịch sinh thái Thảo nguyên Khau Slao; (5) Khu du lịch sinh thái xã Thượng Cường; (6) Khu du lịch sinh thái Bản Bó; (7) Khu du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên; (8) Khu du lịch

- Tăng cường công tác đầu tư xây dựng đồng bộ các khu du lịch trọng điểm của tỉnh, trong đó có 02 dự án: Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn và Khách sạn sân golf Hoàng Đồng- Lạng Sơn.

- Kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và phát triển Công viên địa chất Lạng Sơn, tích cực triển khai, xây dựng và phát triển Công viên địa chất Lạng Sơn trở thành Công viên địa chất toàn cầu UNESCO (*hoàn thiện hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tại 04 tuyến du lịch với 38 điểm tham quan tại 08 huyện, thành phố Lạng Sơn*). Tháng 9/2024, Hội đồng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO đã biểu quyết công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, là Công viên địa chất toàn cầu thứ 04 trong cả nước.

3.3.2. Phát triển các sản phẩm du lịch

- *Sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh, lễ hội*: công tác tổ chức các lễ hội đã được quan tâm chú trọng tổ chức với trên 280 lễ hội đặc sắc tập trung diễn ra vào mùa xuân, tháng giêng âm lịch; đặc biệt đã có 9 di sản được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và 2 di sản được vinh danh là di sản phi vật thể đại diện của nhân loại²⁸; các lễ hội thường được gắn với các di tích văn hóa đình, đền chùa...²⁹ đã thêm sức hút đối với khách du lịch trong và ngoài nước đến thăm, trải nghiệm. Hoạt động lễ hội của tỉnh đã được khẳng định là một trong những sản phẩm du lịch thế mạnh của tỉnh.

- *Sản phẩm du lịch tham quan các di tích lịch sử văn hóa, cách mạng*: Công tác kiểm kê, bảo tồn, phát triển di tích lịch sử văn hóa, cách mạng đã được UBND tỉnh chỉ đạo tôn tạo, trùng tu và khai thác trong lĩnh vực du lịch. Nhiều di tích đã trở thành điểm đến thường xuyên của khách du lịch và cũng trở thành nơi giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng cho các thế hệ³⁰.

- *Sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng*: việc khai thác tiềm năng thiên nhiên sẵn có đã được các địa phương tích cực khuyến khích phát triển, khai thác với sản phẩm du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng. Đến nay đã công nhận 04 điểm du lịch cấp tỉnh³¹, là sản phẩm chính mang lại thương hiệu cho du lịch của tỉnh.

sinh thái nghỉ dưỡng hồ Bản Lái; (9) Khu du lịch cộng đồng Lũng Slàng; (10) Khu du lịch cộng đồng và sinh thái Núi Nàng Tiên; (11) Quần thể du lịch thể thao quốc tế Venus Lạng Sơn; (12) Khu du lịch sinh thái Hồ Pác Mỏ thị trấn Bắc Sơn; (13) Khu nghỉ dưỡng Hồ Vũ Lăng; (14) Khu đô thị - dịch vụ - thể dục thể thao Mai Pha - Tân Liên - Gia Cát;

²⁷ Khu du lịch sinh thái và Khu dân cư mới tại xã Hữu Liên, xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2.000; quy hoạch phân khu Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị tại xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn và xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc, tỷ lệ 1/2000; quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch, nhà ở Xứ Lạng Thủy Vân Sơn, xã Bắc La, huyện Văn Lãng, Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2000

²⁸ Lễ hội Trò Ngô (huyện Hữu Lũng); lễ hội Ná Nhèm (Bắc Sơn); lễ hội đền Kỳ Cùng - đền Tà Phù (thành phố Lạng Sơn); lễ hội Phái Lừa (Bình Gia); lễ hội Bùng Kham (Tràng Định); lễ hội Bắc Nga (Cao Lộc); múa sư tử dân tộc Tày, Nùng; hát Sli dân tộc Nùng; Then Tây, Nùng tỉnh Lạng Sơn; 2 di sản văn hóa phi vật thể được tổ chức Giáo dục Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc (UNESCO) vinh danh là di sản phi vật thể đại diện của nhân loại gồm di sản Then và Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ.

²⁹ Đền Công đồng Bắc Lệ, Quan Giám Sát (Hữu Lũng), đền Châu Năm (Chi Lăng), đền Kỳ Cùng, chùa Thành, Tam Thanh (thành phố Lạng Sơn), đền Mẫu Đồng Đăng, (Cao Lộc), chùa Tân Thanh, chùa Tà Lài (Văn Lãng),...

³⁰ Khu di tích lịch sử Chi Lăng - di tích Quốc gia đặc biệt (Chi Lăng); di tích lịch sử khởi nghĩa Bắc Sơn - di tích Quốc gia đặc biệt (Bắc Sơn); Thành nhà Mạc, Cột cờ Phai Vệ (thành phố Lạng Sơn); Háng Pài, Pháo đài Đồng Đăng, Ga Đồng Đăng, Cửa khẩu Hữu Nghị (Cao Lộc); khu tưởng niệm đồng chí Hoàng Văn Thụ (Văn Lãng)...

³¹ Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng công đồng Hữu Liên (Hữu Lũng): du lịch sinh thái suối Mỏ Mắm (Bắc Sơn), thác Đăng Mỏ (Bình Gia); du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Thác Bản Khiêng (Lộc Bình),...

- *Sản phẩm du lịch cộng đồng*: toàn tỉnh có 06 điểm du lịch cộng đồng³², trong đó có 02 điểm du lịch cộng đồng đăng ký đạt chuẩn ASEAN (*Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn và Hữu Liên, huyện Hữu Lũng*), bước đầu đã phát huy được hiệu quả, thu hút nhiều du khách; thu nhập chủ yếu từ dịch vụ du lịch lưu trú, ăn uống, trung bình đạt 70 đến 90 triệu đồng/năm.

- *Sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn*: UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch³³ triển khai xây dựng các điểm du lịch nông nghiệp nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới, du lịch cộng đồng, du lịch khám phá tự nhiên³⁴, bước đầu thu hút du khách nước ngoài, nhóm khách gia đình, học sinh đến trải nghiệm, khám phá.

- *Sản phẩm du lịch đêm*: được triển khai tại thành phố Lạng Sơn (tuyến phố đi bộ Chợ Kỳ Lừa và chợ ẩm thực) đã tạo thêm điểm vui chơi, giải trí, giao lưu văn hoá của Nhân dân trong tỉnh và khách du lịch vào tối thứ Sáu và thứ Bảy hàng tuần (thu hút trung bình từ 2.000- 3.000 người mỗi đêm); một số huyện đã hình thành tuyến phố đi bộ như Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc..., góp phần thu hút du khách.

- *Sản phẩm du lịch thể thao mạo hiểm*: phát triển sản phẩm du lịch leo núi tại xã Yên Thịnh, huyện Hữu Lũng; xã Mẫu Sơn, huyện Lộc Bình; tổ chức đua bè mảng trên sông Kỳ Cùng; bay dù lượn động cơ tại lễ hội mùa vàng Bắc Sơn; chèo thuyền kayak trên hồ Nong Dùm; đi bè mảng trên thảo nguyên Đồng Lâm³⁵...

- *Sản phẩm du lịch biên giới, cửa khẩu kết hợp mua sắm*: phát triển tại các điểm du lịch cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, Chùa Tân Thanh và khu vực cửa khẩu Tân Thanh, đường tuần tra biên giới dọc tuyến huyện Lộc Bình- Đình Lập nối qua Bình Liêu (Quảng Ninh), lưu lượng khách du lịch qua lại Việt Nam- Trung Quốc tại các điểm du lịch³⁶ ngày càng tăng.

- *Sản phẩm du lịch bổ trợ khác*: phát triển các sản phẩm nông sản đặc trưng của tỉnh đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch, tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh là **110 sản phẩm** (gồm 08 sản phẩm 04 sao; 102 sản phẩm 03 sao); các sản phẩm văn hóa ẩm thực đặc sắc với các món ăn truyền thống của các dân tộc được khách du lịch lựa chọn, đánh giá cao; tổ chức các lễ hội quảng bá sản phẩm du lịch như: *quýt, na, hời, vịt quay, lợn quay, rượu Mẫu Sơn; lễ hội hoa Đào...* Tại các khu, điểm du lịch ở các huyện, thành phố có các phẩm du lịch bổ trợ, tạo nét đặc sắc riêng của từng vùng miền (*lễ hội mùa vàng, Bắc Sơn; ngày hội văn hóa các dân tộc tại các huyện, thành phố...*) (Phụ lục 4).

³² (1) Làng du lịch cộng đồng Mông Ân (huyện Bình Gia); (2) Hoan Trung, Chiến Thắng; (3) Làng du lịch cộng đồng xã Vũ Lăng; (4) Bắc Quỳnh (Bắc Sơn); (5) Yên Thịnh, (6) Hữu Kiên (Hữu Lũng).

³³ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 06/01/2023 thực hiện Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 về phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

³⁴ Trải nghiệm làm bánh, gặt lúa, cấy lúa,... với người dân tại các làng du lịch cộng đồng Hữu Lũng, Bắc Sơn; Nông trại Lý Gia Trang (Cao Lộc); Quýt Hang Hú, Mùa vàng Bắc Sơn; hoa hời Văn Quan; thạch đen Trảng Đình; vườn trồng Na, làng nghề cao khô (xã Chi Lăng; thị trấn Đồng Mô, xã Vạn Linh (Chi Lăng); vườn dẻ, nho, dâu tây, lễ hội hoa Đào xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn.

³⁵ Đua bè mảng trên sông Kỳ Cùng; Lễ hội Phài Lừa huyện Bình Gia; Bay dù lượn động cơ tại lễ hội mùa vàng Bắc Sơn; chèo thuyền kayak trên hồ Nong Dùm; đi bè mảng trên thảo nguyên Đồng Lâm; tổ chức các hoạt động chạy Mausun Mount Paths; đua xe đạp tại các Liên hoan Du lịch Mẫu Sơn,.....

³⁶ Cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, Chùa Tân Thanh và khu vực cửa khẩu Tân Thanh, đường tuần tra biên giới dọc tuyến huyện Lộc Bình - Đình Lập nối qua Bình Liêu (Quảng Ninh); Ga đường sắt quốc tế Đồng Đăng là nhà ga xe lửa lớn được kết nối với Trung Quốc tại khu tư trí dân tộc Choang Quảng Tây. Nhà ga là điểm kết thúc tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng và được nối với ga Bằng Tường (Trung Quốc).

3.4. *Đổi mới cơ cấu ngành du lịch, tăng cường liên kết để phát triển du lịch*

3.4.1. *Đổi mới cơ cấu ngành du lịch*

UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt³⁷, trong đó xác định tập trung ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch gắn với thương mại và liên kết nông nghiệp; phát triển các sản phẩm du lịch có sức hấp dẫn và cạnh tranh cao, tạo sự khác biệt; tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch; bảo đảm môi trường du lịch an toàn, văn minh; đổi mới cơ cấu thị trường khách du lịch, tập trung khai thác thị trường khách nội địa, quốc tế.

3.4.2. *Tăng cường liên kết để phát triển du lịch*

UBND tỉnh đã triển khai nhiều kế hoạch, xây dựng các chương trình liên kết, hợp tác với các tỉnh bạn, các hiệp hội du lịch, công ty lữ hành trong và ngoài nước; kết quả nổi bật là chương trình hợp tác giữa 8 tỉnh Đông Bắc mở rộng với Thành phố Hồ Chí Minh và chương trình hợp tác với các tỉnh vùng chiến khu Việt Bắc³⁸; các hội nghị xúc tiến du lịch ngoài tỉnh, hội chợ du lịch quốc tế về phát triển du lịch³⁹; triển khai các chương trình hợp tác mở rộng thị trường khách quốc tế về hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch...

3.5. *Phát triển nguồn nhân lực du lịch*

- Đến ngày 30/6/2024 trên địa bàn tỉnh có 295 công chức, viên chức quản lý nhà nước về du lịch (*95 cấp tỉnh, huyện, 200 cấp xã, Phụ lục 5*); hơn 8.507 lao động du lịch, trong đó có 4.407 (chiếm 51,8%) lao động trực tiếp tập trung ở các ngành khách sạn, nhà hàng, lưu trú, lữ hành... đã được đào tạo, bồi dưỡng⁴⁰; toàn tỉnh có 117 hướng dẫn viên du lịch đang hoạt động (*chủ yếu hướng dẫn viên nội địa, hướng dẫn viên tại điểm*); 455 người được đào tạo ngoại ngữ chủ yếu tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc (*Phụ lục 6, 7*).

³⁷ Theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. trong đó xác định “*Cơ cấu kinh tế của tỉnh chuyển dịch mạnh theo hướng các ngành công nghiệp, dịch vụ, du lịch trở thành động lực tăng trưởng chính, ngành nông nghiệp phát triển theo hướng sản xuất nông - lâm sản hàng hóa, ứng dụng công nghệ, hiệu quả cao*” với phương hướng “*Tập trung nâng cấp và phát triển nhóm sản phẩm du lịch chủ đạo gồm: Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; du lịch văn hóa, tín ngưỡng (các di tích lịch sử, đền chùa, các lễ hội, du lịch cộng đồng); du lịch của khẩu; du lịch MICE (hội thảo, hội nghị, khen thưởng, hội chợ, triển lãm...); các sự kiện văn hóa thể thao và các nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ như khám phá công viên địa chất toàn cầu, vui chơi giải trí, du lịch mạo hiểm, du lịch gắn với kinh tế đêm*”.

³⁸ Tham gia Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” Lần thứ XIV và Lễ hội Thành Tuyên năm 2023; tham gia trưng bày không gian văn hóa các tỉnh Đông Bắc tại thành phố Hồ Chí Minh...

³⁹ Tổ chức thành công Hội nghị Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2023 và Hội nghị 14 UBCTLH giữa 04 tỉnh Cao Bằng, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Hà Giang và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc; tổ chức Đoàn đại biểu của tỉnh tham dự Hội nghị quốc tế về Công viên địa chất toàn cầu UNESCO lần thứ 10 tại Maroc; tham gia xúc tiến quảng bá du lịch Lạng Sơn tại Lễ hội du lịch biên quan Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc năm 2023. Lãnh đạo UBND tỉnh đã tiếp làm việc với Công ty cổ phần Tập đoàn Gia Định và một số đối tác là Nhà đầu tư Hàn Quốc đề xuất thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh; Đoàn công tác của Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) tại Việt Nam; Đoàn công tác của Bộ Thương mại Thái Lan và ĐSQ Thái Lan tại Việt Nam; Đoàn ĐSQ Lào tại Việt Nam và Đoàn đại biểu cấp cao Hội đồng quốc gia Mặt trận đoàn kết phát triển Tổ quốc Campuchia; Đoàn Đại biểu Hiệp hội Hữu nghị thành phố Bộc Dương, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc. Tham dự Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam - Pháp lần thứ 12. Tổ chức các đoàn đại biểu của tỉnh đi làm việc, xúc tiến hợp tác tại các nước: Australia, Hà Lan, Đan Mạch, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc.

⁴⁰ Ngành: lưu trú 1.727 người, lữ hành 255 người, lao động các loại dịch vụ khác 2423 người; đào tạo, bồi dưỡng: 46 trên đại học; 435 đại học; 383 cao đẳng; 436 trung cấp; 369 sơ cấp; còn lại 2728 tốt nghiệp THPT.

- Hiện có **02** cơ sở đào tạo đã có mã ngành đào tạo trong lĩnh vực du lịch⁴¹; kết quả đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong giai đoạn được 3.300 người⁴² (chủ yếu trình độ trung cấp và đào tạo dưới 03 tháng). Các cơ sở đào tạo đã thực hiện nghiêm các chính sách hỗ trợ đối với học viên⁴³; đẩy mạnh liên kết đào tạo và tái đào tạo nghề du lịch với các đơn vị kinh doanh.

- Công tác tập huấn bồi dưỡng: các địa phương⁴⁴ đã tổ chức được **12** lớp tập huấn, bồi dưỡng, **04** hội thi về nghiệp vụ du lịch⁴⁵; tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia phát triển du lịch; đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên du lịch người địa phương; đào tạo các kỹ năng cho người dân tham gia hoạt động du lịch cộng đồng⁴⁶.

- Trong hợp tác quốc tế, UBND tỉnh đã cử 19 học viên tham gia học tập tại Học viện du lịch Quế Lâm, Quảng Tây, Trung Quốc; phối hợp với Trung tâm Đào tạo Đô thị Quốc tế, tỉnh Gangwon, Hàn Quốc và Chương trình Nhân cư Liên hợp quốc tổ chức Khóa bồi dưỡng trực tuyến "*Thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương - Du lịch văn hóa sinh thái*" cho **50** học viên là công chức, viên chức tham mưu về công tác du lịch và đại diện các điểm du lịch được công nhận, thành viên Hiệp hội du lịch tỉnh. Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức về lĩnh vực văn hoá, du lịch và xây dựng, phát triển công viên địa chất cho 11 cán bộ, công chức tỉnh Lạng Sơn tại Pháp năm 2022⁴⁷ với kinh phí từ nguồn ngân sách 1.726 triệu đồng.

3.6. Nâng cao năng lực và hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch

UBND tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh, ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo 11 huyện, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, thực hiện công tác rà soát quy hoạch, quy hoạch lại và xây dựng hệ thống hạ tầng du lịch tại các khu, điểm du lịch; tổ chức các chương trình, hội nghị, hội thảo nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch; quan tâm hoàn thiện các quy định, quy chế về quản lý

⁴¹ Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn được cấp đăng ký hoạt động GDNN đào tạo nghề Hướng dẫn du lịch (trung cấp); Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn được cấp đăng ký hoạt động GDNN đào tạo ngành Việt Nam học (Cao đẳng), quản lý và kinh doanh du lịch (Trung cấp).

⁴² Năm 2022: 1699 người; Năm 2023: 1096 người ; 6 tháng đầu năm 2024: 505 người. Các ngành nghề được đào tạo: Hướng dẫn du lịch; Kinh doanh thương mại và du lịch; Nghiệp vụ nhà hàng và khách sạn; Quản trị khách sạn; Quản lý kinh doanh du lịch; Tiếng Trung Quốc; Nghiệp vụ nhà hàng; Kỹ thuật chế biến món ăn...

⁴³ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng.

⁴⁴ **Thành phố Lạng Sơn** tổ chức 03 lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, nhận thức tư duy về phát triển du lịch, kỹ năng thuyết minh du lịch; **Hữu Lũng** Tập huấn cho 40 học viên là hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú, homestay; 28 lãnh đạo công chức huyện xã; **Tràng Định** tổ chức đào tạo lớp sơ cấp nghề hướng dẫn viên du lịch; **Bắc Sơn** tổ chức 01 lớp sơ cấp hướng dẫn viên du lịch; tổ chức 02 chương trình tham quan học tập kinh nghiệm.

⁴⁵ Phục vụ công tác tập huấn, tổ chức các hội thi nâng cao tay nghề 01 tỷ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh; 1,726 tỷ đồng từ nguồn ngân sách dành cho bồi dưỡng kiến thức về lĩnh vực văn hoá, du lịch và xây dựng, phát triển công viên địa chất cho 11 cán bộ, công chức tỉnh Lạng Sơn tại Pháp năm 2022..

⁴⁶ Tổ chức 21 lớp tập huấn về du lịch cộng đồng cho hơn 900 lượt học viên là người dân làm du lịch cộng đồng tại huyện Bắc Sơn, Hữu Lũng, Bình Gia; tổ chức học tập kinh nghiệm quản lý, phát triển du lịch cộng đồng tại Sơn La, Hoà Bình, Thái Nguyên cho người dân kinh doanh du lịch cộng đồng.

⁴⁷ Quyết định 135/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng trung hạn, ngắn hạn tại nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030”.

hoạt động du lịch; công tác thanh tra, kiểm tra, kết quả xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch được tập trung triển khai thực hiện.

Ban Chỉ đạo phát triển du lịch các cấp hằng năm tham mưu cho UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch triển công tác phát triển du lịch; duy trì họp giao ban, thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai phát triển du lịch; kiểm điểm, báo cáo đánh giá tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch theo kế hoạch.

Ban Chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh đã tổ chức **11** cuộc kiểm tra chuyên đề về công tác triển khai thực hiện Đề án. UBND, các đơn vị, địa phương đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ gia đình làm du lịch huy động nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cơ sở tại các khu, điểm du lịch và nâng cao chất lượng quản lý, khai thác, phát triển du lịch. UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án trọng điểm tỉnh⁴⁸ để tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về du lịch, ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng Thông tin du lịch thông minh tỉnh Lạng Sơn⁴⁹, qua đó giúp cho các doanh nghiệp kinh doanh du lịch triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong quản lý, xây dựng sản phẩm du lịch mới, tuyên truyền, quảng bá các tour du lịch⁵⁰.

3.7. Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường

UBND tỉnh đã ban hành quy định về quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh⁵¹; hằng năm các đơn vị, địa phương tổ chức tập huấn, hội nghị tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường⁵²; các cơ quan, đơn vị phối hợp đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch. Công tác vệ sinh môi trường được quan tâm, chú trọng, từng bước được cải thiện, cơ bản đảm bảo đáp ứng theo các quy định hiện hành.

Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường tại các cơ sở lưu trú du lịch, tại các khu điểm du lịch: tại các khu, điểm du lịch đã tổ chức thu gom rác thải, tuyên truyền du khách thực hiện nếp sống văn

⁴⁸ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 về việc thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án trọng điểm năm 2023.

⁴⁹ Quyết định số 1683 /QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng Thông tin du lịch thông minh tỉnh Lạng Sơn”.

⁵⁰ 45 địa điểm du lịch; mua sắm 70 điểm; lưu trú 103 điểm; ẩm thực 258 điểm; giải trí 40 điểm; xây dựng hệ thống tham quan thực tại ảo cho 21 điểm du lịch bằng 3 thứ tiếng Việt- Anh- Trung; hệ thống du lịch thông minh tỉnh đã thu hút 450 cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh đăng ký tham gia quảng bá, thu hút 5,1 triệu lượt truy cập, tìm kiếm thông tin

⁵¹ Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 ban hành quy định về quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

⁵² Năm 2022 tổ chức tập huấn 11 lớp cho 16 xã ,với 1127 học viên; Tổ chức 03 Hội nghị tập huấn về Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, với 160 người dự; Năm 2023 tổ chức triển khai tập huấn 11 lớp cho 17 xã với tổng số 1.273 học viên; tổ chức 02 Hội nghị tập huấn về Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, với 160 người dự; Tổ chức 02 Hội nghị phổ biến, tuyên truyền về biển, đảo và đại dương năm 2023 với khoảng 250 người dự; Trong 6 tháng đầu năm 2024, tổ chức triển khai tập huấn được 10 lớp cho 20 xã với 1000 học viên, treo 268 băng rôn và dán 230 poster với khẩu hiệu hưởng ứng ngày Nước thế giới, ngày Khí tượng thế giới và Giờ Trái đất năm 2024.

minh, bảo vệ môi trường; các doanh nghiệp, hộ gia đình đã xây dựng hệ thống nội quy, biển, bảng hướng dẫn thực hiện bảo vệ môi trường, bố trí đủ các thùng rác, lựa chọn địa điểm tập kết rác thải đảm bảo hợp vệ sinh, mỹ quan. Đối với một số điểm du lịch có hồ sơ về môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, cơ bản các đơn vị thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, bố trí hệ thống thu gom, xử lý nước thải theo quy định.

3.8. Công tác đảm bảo an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch, trong đó nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm an ninh trật tự trong lĩnh vực du lịch, phục vụ phát triển du lịch nói riêng, phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh nói chung gắn với việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống, phong tục, tập quán, quảng bá hình ảnh, con người Xứ Lạng; chú trọng nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan quản lý các khu, điểm du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch.

Chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm tại các khu vực, điểm du lịch ở khu vực biên giới, cửa khẩu góp phần tạo môi trường an ninh, an toàn phục vụ tốt cho hoạt động du lịch. Các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển du lịch của 05 huyện biên giới (Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc, Văn Lãng, Tràng Định), Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch đã thực hiện ký kết quy chế phối hợp trong công tác quản lý khách du lịch tham quan, lưu trú tại khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nhằm tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an ninh an toàn cho khách du lịch.

3.9. Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án phát triển du lịch

3.9.1. Kết quả xúc tiến đầu tư, thực hiện các dự án thu hút đầu tư

Từ năm 2021 đến nay, toàn tỉnh có **65** địa điểm thu hút đầu tư phát triển du lịch, trong đó: UBND tỉnh đã phê duyệt danh mục **16** dự án (*16 khu, điểm*) thu hút đầu tư kinh doanh hạ tầng du lịch, dịch vụ, với số vốn đầu tư khoảng **27.903** tỷ đồng (**Năm 2021, xác định 14 dự án, số vốn khoảng 22.140 tỷ đồng; năm 2024 xác định 02 dự án, số vốn khoảng 5.760 tỷ đồng**); UBND các huyện, thành phố ban hành các đề án, kế hoạch đối với các khu, điểm có khả năng thu hút đầu tư xây dựng thành các khu, điểm du lịch của địa phương (*Phụ lục 8*).

3.9.2. Kết quả thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư tại tỉnh

Trong tổng số **65** địa điểm thu hút đầu tư, có **05/65** khu, điểm du lịch được công nhận mới⁵³, nâng tổng số toàn tỉnh lên **53** khu, điểm du lịch thu hút khách du lịch hằng năm (*Phụ lục 9*); toàn tỉnh hiện nay đang triển khai **08** dự án đầu tư xây dựng các khu, điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng.

3.9.3. Bố trí vốn cho các dự án hạ tầng du lịch, phát triển du lịch

⁵³ Bắc Sơn 03 khu: (1) Điểm du lịch cộng đồng Hoan Trung; (2) Điểm du lịch làng du lịch cộng đồng xã Vũ Lăng; (3) Điểm du lịch sinh thái trải nghiệm Bắc Sơn hoa; (4) Điểm du lịch chùa Tân Thanh (Văn Lãng); (5) Điểm du lịch làng du lịch cộng đồng Mông Ân (Bình Gia).

- Từ năm 2021- 2023 và kế hoạch đầu tư công năm 2024⁵⁴: đã bố trí **52.605** triệu đồng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch (*năm 2022 phân bổ 32.705 triệu đồng; năm 2023 phân bổ 11.500 triệu đồng; năm 2024 phân bổ 8,4 tỷ đồng*).

- Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia: phân bổ **39.070** triệu đồng thực hiện 06 dự án⁵⁵ theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Các sở, ngành đã thực hiện hoàn thành các nội dung kế hoạch thực hiện **04** Đề án⁵⁶ bảo tồn, phát huy di sản văn hóa. UBND các huyện, thành phố thực hiện tôn tạo, duy tu, chống xuống cấp **07** di tích⁵⁷ phục vụ các hoạt động du lịch.

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước cho công tác quy hoạch quản lý các di tích trên địa bàn tỉnh là **3.844** triệu đồng⁵⁸;

3.9.4. Lĩnh vực đầu tư ngoài ngân sách

Đến nay, toàn tỉnh có 07 dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 8.032 tỷ đồng, trong đó, 02 dự án đã đi vào hoạt động đáp ứng nhu cầu của du khách: Khu du lịch sinh thái thác Bản Khiêng (Lộc Bình); Khu du lịch sinh thái thác Đăng Mò (Bình Gia) (*Phụ lục 3*).

3.10. Công tác phối hợp trong triển khai Đề án

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương phối hợp với các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức cá nhân liên quan liên quan đến phát triển du lịch phối hợp với Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Việt Nam để tổ chức khảo sát, tìm hiểu và phát động thị trường du lịch Lạng Sơn cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên

⁵⁴ Quyết định số 2566/QĐ-UBND, ngày 10/12/2021 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Về kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

⁵⁵ (1) Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống Làng văn hóa du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn (Bắc Sơn): Thực hiện (2022-2024); tổng số **8.000** triệu đồng (*NSTW 7.619 triệu đồng; NSDP 381 triệu đồng*); (2) Tôn tạo Khu di tích khu tích khởi nghĩa Bắc Sơn (xã Tân Hương, Vũ Lăng, Tân Lập): Thực hiện (2023-2025); tổng số **14.053** triệu đồng (*NSTW 13.384 triệu đồng; NSDP 669 triệu đồng*); (3) Đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống - Làng đá Thạch Khuyên, xã Xuất Lễ (Cao Lộc): (du lịch sinh thái kết hợp du lịch di tích lịch sử cách mạng, thực hiện (2023-2025); tổng số **6.000** Triệu đồng (*NSTW 5.714 triệu đồng; NSDP 286 triệu đồng*); (4) Đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống - thôn Lân Châu, xã Hữu Liên (Hữu Lũng) văn hóa dân tộc Dao Lô Gang, thực hiện (2023-2025); tổng số 6.000 triệu đồng (*NSTW 5.714 triệu đồng; NSDP 286 triệu đồng*). **Năm 2024**, có 04 dự án, 01 Dự án chuyên tiếp: (1) Tôn tạo Khu di tích Khởi nghĩa Bắc Sơn, hạng mục: xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục khác tại 08 điểm thuộc Khu di tích **1.383** triệu đồng; (2) có 02 dự án khởi công mới năm 2024 (*02 dự án khởi công mới 2023 chậm hoàn thiện thủ tục chuyển KCM 2024*): Đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống - Làng đá Thạch Khuyên xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc (*Khu du lịch sinh thái kết hợp du lịch di tích lịch sử cách mạng*) **2.100** triệu đồng; Đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống - thôn Lân Châu, xã Hữu Liên, huyện Hữu Liên (văn hóa dân tộc Dao Lô Gang) **1.534** triệu đồng

⁵⁶ Các Đề án (1) bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số (làm phim (video) khoa học “Trang phục truyền thống người Dao”; số hóa hoa văn trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trên địa bàn tỉnh); (2) Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch (kiểm kê lập danh mục dân ca, dân vũ, dân nhạc; nghiên cứu, sưu tầm, biên tập, xuất bản sách); (3) bảo tồn và phát huy giá trị di sản Múa sư tử dân tộc Tày, Nùng trên địa bàn tỉnh (biên tập, xuất bản sách; phục dựng và truyền dạy một số trò chơi, trò diễn, điệu múa đã mai một); Đề án bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh (cắm mốc di tích quốc gia đã khoanh vùng tại Bắc Sơn; khoanh vùng bảo vệ, cắm mốc di tích cấp tỉnh tại Văn Quan).

⁵⁷ Nhà bia, khuôn viên di tích Đình Háng Pải (Cao Lộc); di tích Bia và đền Tả Phù (thành phố Lạng Sơn); di tích Đền Châu Năm, thị trấn Chi Lăng (Chi Lăng); di tích Hang Cốc Mươi và Pác Lũng -Ký Lăng, xã Tri Phương (Tràng Định); di tích hang Thâm Khuyên, Thâm Hai (Bình Gia); di tích Đội cứu quốc quân Bắc Sơn.

⁵⁸ Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Khu di tích Chi Lăng - Lạng Sơn, tỷ lệ 1/2000 (2.180,32 triệu đồng); Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt- di tích lịch sử Khởi nghĩa Bắc Sơn (903,9 triệu đồng); Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị 22 di tích xếp hạng di tích quốc gia Khu di tích Chi Lăng, tỷ lệ 1/2000 (800 triệu đồng).

quan, góp phần định hướng, nâng cao hiệu lực quản lý của nhà nước trong lĩnh vực du lịch.

UBND các huyện, thành phố đã tích cực phối hợp trong công tác thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch của tỉnh; hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhà đầu tư, tháo gỡ khó khăn về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng; hướng dẫn, phối hợp trong xây dựng các sản phẩm du lịch mới, du lịch mạo hiểm, du lịch nông thôn, các sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao, sản phẩm OCOP... tạo nên những giá trị đặc thù, có khả năng cạnh tranh; tổ chức tuyên truyền, huy động xã hội hóa trong đầu tư phát triển du lịch; kịp thời cung cấp thông tin, báo cáo, thống kê trong lĩnh vực du lịch nhằm nâng cao hiệu quả trong triển khai đề án.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được của Đề án

Thực hiện Đề án Phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, giai đoạn 2022- 2025, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, sự hưởng ứng tham gia của Nhân dân và các thành phần kinh tế, du lịch Lạng Sơn đã có bước phát triển, đạt nhiều kết quả tích cực. UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch triển khai Đề án, tổ chức các hội nghị tuyên truyền, xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch tỉnh⁵⁹, qua đó đã thu hút một số doanh nghiệp khảo sát và đầu tư trên địa bàn tỉnh⁶⁰; tập trung các nguồn lực đầu tư công phát triển du lịch và hạ tầng như: đường giao thông, đường điện, công viên, đầu tư xây dựng các khu, điểm di tích lịch sử, văn hóa; tỉnh đã bố trí gần 3,885 tỷ đồng cho các dự án trùng tu, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hóa quan trọng của tỉnh; xây dựng thêm 02 điểm du lịch cấp tỉnh, 03 điểm du lịch mới, 03 điểm du lịch cộng đồng (*lũy kế cả tỉnh có 53 điểm, Phụ lục 9*), một số sản phẩm du lịch đặc sắc, đặc trưng của tỉnh đã thu hút đông đảo khách du lịch trong và ngoài tỉnh, khách nước ngoài⁶¹. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được quan tâm, thực hiện có hiệu quả, từng bước nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh du lịch, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường, tiếp cận vốn, thông tin thị trường lao động. Công tác bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giữ gìn bảo vệ môi trường được quan tâm chỉ đạo hiệu quả... Hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật đã được đầu tư, một số di tích lịch sử, văn hóa quan trọng được lập hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xếp hạng các cấp, bố trí nguồn vốn để trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích cơ bản đáp ứng được nhu cầu của Nhân dân và du khách. Nguồn nhân lực phục vụ du lịch từng bước được nâng cao; sản phẩm du lịch phát triển với một số sản phẩm đặc sắc, đặc trưng của tỉnh thu hút đông đảo khách du lịch trong và ngoài tỉnh, khách nước ngoài; các khu, điểm du lịch đã chú trọng đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch... Tổng doanh thu bình quân du lịch tăng từ 2.100 tỷ đồng năm 2022 đạt 4.350 tỷ đồng vào năm 2024, đóng góp 5.4 % GRDP toàn tỉnh năm 2024. Công tác liên kết, hợp tác

⁵⁹ (tỉnh đã quyết định danh mục 16 dự án thu hút đầu tư, với tổng vốn đầu tư khoảng 27.900 tỷ đồng)

⁶⁰ Tập đoàn Sovico group, Phú Long đầu tư; Tập đoàn Sun Group; Công ty cổ phần Flamingo Holding Group; Công ty cổ phần Máy - Thiết bị dầu khí.

⁶¹ Lễ hội đền Kỳ Cùng Tả Phủ, Lễ hội Hoa Đào (thành phố Lạng Sơn), Lễ hội Đền Đàng, Lễ hội Bắc Nga (Cao Lộc), Háng Đấp (Lộc Bình),...

phát triển du lịch trong nước và quốc tế được tăng cường; các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch được quan tâm tổ chức đa dạng, độc đáo từng bước khẳng định được hình ảnh du lịch tỉnh. Công tác xã hội hóa được đẩy mạnh, thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển các ngành dịch vụ du lịch. Kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và phát triển Công viên địa chất Lạng Sơn và tích cực triển khai các nhiệm vụ liên quan (tháng 9/2024, Hội đồng Công viên địa chất Toàn cầu UNESCO đã biểu quyết công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, là Công viên địa chất toàn cầu thứ 04 trong cả nước), tạo cơ hội để tỉnh Lạng Sơn cùng các tỉnh Đông Bắc phát triển theo mô hình "mở", vừa bảo tồn và phát huy các di sản địa chất, văn hóa lịch sử, bảo vệ môi trường vừa thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững trong giai đoạn tới.

2. Hạn chế, khó khăn

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- 07/09 Sở được giám sát chưa ban hành kế hoạch triển khai Đề án, chỉ đưa vào nhiệm vụ công tác chung của đơn vị⁶²; 01/09 Sở có ban hành kế hoạch triển khai Đề án (Sở Tài nguyên và Môi trường)⁶³, tuy nhiên nội dung chưa cụ thể; một số huyện chậm ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án (huyện Tràng Định⁶⁴), chưa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án (huyện Văn Lãng).

- UBND tỉnh chưa ban hành Quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định tại Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và khoản 6 Điều 21 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2.2. Thực hiện các mục tiêu Đề án so với chỉ tiêu đến năm 2025

05/06 mục tiêu khó đạt được theo chỉ tiêu đến năm 2025 cụ thể:

- *Về khách du lịch*: Số lượng khách du lịch dự kiến đạt chỉ tiêu (4.600 nghìn lượt khách), tuy nhiên lượng khách quốc tế khó đạt chỉ tiêu (900 nghìn lượt khách)⁶⁵.

- *Về cơ sở lưu trú du lịch*: đến nay có **4.072** buồng lưu trú (chỉ tiêu 5.400 buồng lưu trú), đạt 75,4%; 421 buồng đạt tiêu chuẩn xếp hạng 3- 5 sao (chỉ tiêu 1.100 buồng), đạt 38,27%.

- *Khu, điểm du lịch*: toàn tỉnh chưa có Khu du lịch nào được công nhận; dự án Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn triển khai chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ, 02/03 dự án xây dựng khu du lịch cấp tỉnh dừng hoặc chưa được triển khai đầu tư⁶⁶; công nhận được 03/09 điểm du lịch cấp tỉnh⁶⁷, 03/06 điểm du lịch cộng đồng⁶⁸.

⁶² tại điểm c, khoản 4 Điều 2 Quyết định số 240-QĐ/TTg ngày 20/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 cho quy định "UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy chế quản lý Khu DLQG Mẫu Sơn".

⁶³ Kế hoạch số 111/KH-STNMT ngày 19/10/2022 Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 giai đoạn 2022 – 2025.

⁶⁴ Ngày 13/5/2024 UBND huyện Tràng Định ban hành Kế hoạch số 1904/KH-UBND về triển khai Đề án phát triển du lịch huyện Tràng Định từ nay đến năm 2030 giai đoạn 2024 – 2025.

⁶⁵ Năm 2022 đạt 30.000 lượt, đạt 3,33%; năm 2023 đạt 34.500 lượt, đạt 3,83%; 6 tháng đầu năm 2024 đạt 78.000 lượt, đạt 8,7%.

⁶⁶ (1) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill): hiện đang dừng thực hiện để chờ cập nhật vào quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du

- *Nguồn nhân lực*: kết quả đạt thấp, khó hoàn thành chỉ tiêu (đến 6 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh có tổng số 8.500/15.200 lao động du lịch, đạt 55,9%; có 4.407/7000 lao động trực tiếp, đạt 62,96%);

- *Vốn đầu tư*: khó đạt chỉ tiêu về nhu cầu vốn đầu tư (10.000 tỷ đồng). Đến nay đầu tư cho các dự án ưu tiên theo Đề án được trên 163,041 tỷ đồng (đạt 1,63%), trong đó vốn ngân sách nhà nước là 47.119 triệu đồng, vốn xã hội hóa 115.922 triệu đồng. Một số dự án chưa huy động vốn xã hội hóa⁶⁹ hoặc huy động chưa đạt chỉ tiêu⁷⁰. Một số dự án có nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách chưa được bố trí⁷¹ hoặc bố trí đạt tỷ lệ thấp so với chỉ tiêu⁷².

2.3. Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh để phát triển du lịch

- Chưa thu hút được vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hoặc liên doanh với nước ngoài vào lĩnh vực du lịch (*chỉ tiêu đến 2025 là 2.095,00 tỷ đồng, chiếm 20% tổng số nhu cầu vốn đầu tư*).

- Việc hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp du lịch trong quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, giải phóng mặt bằng... có lúc, có việc còn chậm; vệ sinh môi trường tại một số điểm du lịch chưa được quan tâm thường xuyên; một số dự án triển khai chậm do phải chờ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu⁷³.

2.4. Thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển du lịch

Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng⁷⁴ qua 03 năm triển khai đạt kết quả thấp (*mới thực hiện được 02/8 chính sách với tổng kinh phí 510 triệu đồng, 06/8 chính sách chưa thực hiện được*⁷⁵). Một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh⁷⁶ chưa thu hút được các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên (huyện Hữu Lũng): Đã có quyết định phê duyệt đầu tư, tuy nhiên nhà đầu tư khó khăn về bố trí vốn nên dừng triển khai; (3) Dự án Khu du lịch sinh thái Thác Bản Khiêng đã được đầu tư thực hiện.

⁶⁷ Điểm du lịch phố đi bộ Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), điểm du lịch Chùa Tân Thanh (Văn Lãng); Điểm du lịch sinh thái và trải nghiệm Bắc Sơn hoa (Bắc Sơn).

⁶⁸ Điểm du lịch Làng du lịch cộng đồng Mông Ân (Bình Gia); Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng Hoan Trung, Điểm Du lịch Làng du lịch cộng đồng xã Vũ Lăng (Bắc Sơn)

⁶⁹ Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vườn na kết hợp tham quan Khu di tích lịch sử Chi Lăng (huyện Chi Lăng); Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Bản Lái (huyện Lộc Bình); Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill); Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, kết hợp nghỉ dưỡng vườn cam, quýt Hang Hú - Bắc Sơn; Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Nà Tâm (thành phố Lạng Sơn); Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hồ Bản Nặng (huyện Văn Quan).

⁷⁰ Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn đã đầu tư từ nguồn xã hội hóa 57 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên (huyện Hữu Lũng) đã đầu tư từ nguồn xã hội hóa 1,2 tỷ đồng/1.200 tỷ đồng; Trong số các dự án đầu tư các khu, điểm du lịch khác chỉ có dự án Khu du lịch sinh thái Thác Bản Khiêng được đầu tư từ nguồn xã hội hóa 50 tỷ đồng và một số dự án khác được đầu tư từ nguồn xã hội hóa tổng số 05 tỷ đồng.

⁷¹ Dự án bảo tồn tài nguyên và môi trường du lịch tỉnh Lạng Sơn.

⁷² Chương trình quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đã được bố trí 10,3 tỷ đồng/140 tỷ đồng, chiếm 7,36%; Hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao đã được bố trí 1,57 tỷ đồng/40 tỷ đồng, đạt 3,93%.

⁷³ (1) Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị tại xã Quảng Lạc và xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc; (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill); (3) Khu du lịch sinh thái và Khu dân cư mới xã Hữu Liên và Yên Thịnh....

⁷⁴ Nghị quyết số 17/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2025

⁷⁵ (1) Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp đường giao thông kết nối từ điểm du lịch cộng đồng đến quốc lộ, tỉnh lộ, đường huyện, đường xã; (2) Hỗ trợ đầu tư xây dựng, cải tạo đường giao thông nội bộ trong các điểm du lịch; (3) Hỗ trợ đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt; (4) Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe chung; (5) Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh công cộng.

⁷⁶ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND, ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh

Chưa thu hút được nhân lực ngành du lịch theo chính sách đào tạo, thu hút người có trình độ chuyên môn cao về tình công tác tại tỉnh⁷⁷.

2.5. Cơ sở hạ tầng du lịch; sản phẩm du lịch

- Một số tuyến đường kết nối vào các khu du lịch, điểm du lịch xuống cấp, mặt đường nhỏ⁷⁸ không những ảnh hưởng tới việc kết nối, đẩy mạnh phát triển du lịch mà còn gây khó khăn cho nhu cầu đi lại, giao thương của Nhân dân.

- Các sản phẩm du lịch phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của tỉnh:

Một số sản phẩm du lịch tiềm năng chưa thu hút được các nhà đầu tư quan tâm khai thác phát triển (*điểm du lịch thương mại chợ Đồng Đăng; điểm du lịch Ga Quốc tế Đồng Đăng; Chợ thương mại cửa khẩu Tân Thanh...*); hoạt động của một số điểm du lịch còn mang tính tự phát⁷⁹. Chưa khai thác được sản phẩm du lịch gắn với hệ thống hồ đập thủy lợi⁸⁰.

Sản phẩm du lịch cộng đồng quy mô còn nhỏ lẻ, số phòng lưu trú còn hạn chế, số hộ gia đình kinh doanh du lịch cộng đồng so với tổng số hộ gia đình trên cùng địa bàn chiếm tỷ lệ thấp⁸¹; mô hình du lịch cộng đồng chưa nhân rộng được trên địa bàn toàn tỉnh (mới tập trung ở các huyện: Bắc Sơn, Hữu Lũng).

Một số di tích lịch sử, văn hóa chưa được quan tâm đầu tư, tôn tạo khai thác hiệu quả, thiếu các dịch vụ hỗ trợ để thu hút và giữ chân du khách; đội ngũ thuyết minh viên tại một số khu du lịch, điểm du lịch còn hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ và trình độ chuyên môn, chưa chuyên tải đầy đủ các thông tin về di tích tới du khách, ảnh hưởng đến việc phát huy giá trị của từng điểm di tích (*Khu di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng, Bắc Sơn; Thành nhà Mạc, Bảo tàng tỉnh, Nhà bia Thủy Môn đình, Pháo đài Đồng Đăng,...*).

Sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng chưa đa dạng, phong phú để thu hút được du khách đến tham quan nghỉ dưỡng; thiếu các trung tâm, cơ sở vui chơi giải trí, thể thao chất lượng cao phục vụ du khách; các hoạt động du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, hoạt động thể thao (*golf, spa, nhà hàng...*) chưa được tích hợp đầy đủ trong hệ thống sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Các sản phẩm du lịch hỗ trợ khác còn thiếu, xuống cấp; vẫn còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, mái che, mái vẩy, biển hiệu quảng cáo vi phạm trật tự đô thị, chưa đúng quy định, ảnh hưởng đến mỹ quan tại các di tích, khu, điểm du lịch.

2.6. Phát triển nguồn nhân lực du lịch

⁷⁷ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn

⁷⁸ Tuyến Yên Vương – Hữu Liên; Hữu Liên sang huyện Bắc Sơn; tuyến 1B Văn Quan, Bình Gia, Bắc Sơn; tuyến đường kết nối đến Khu du lịch rừng đặc dụng Hữu Liên, Khu du lịch rừng đặc dụng Mẫu Sơn.

⁷⁹ Leo đỉnh núi Phia Pò, Linh Địa cổ, rừng cây Chè San tuyết, Chanh rừng Mẫu Sơn; thác Khe Dầu – thôn Ba Mìn, hang Nước, hang Mèo, hang Thùng là các điểm leo núi mạo hiểm thuộc khu rừng đặc dụng Hữu Liên.

⁸⁰ Toàn tỉnh có 173 hồ chứa lớn, nhỏ (143 đập, hồ chứa thủy lợi), trong đó có 18 hồ chứa thủy lợi có vị trí thuận lợi cho đi lại, cảnh đẹp và có tiềm năng phát triển du lịch.

⁸¹ Bắc Sơn: (1) Làng du lịch cộng đồng Bắc Quỳnh có 10 hộ/371 hộ dân; (2) điểm du lịch thôn Hoan Trung xã Chiến Thắng có 05 hộ/127 hộ dân. Hữu Lũng: (1) Làng du lịch cộng đồng Hữu Liên có 16 hộ/ 454 hộ dân; (2) Làng du lịch cộng đồng Yên Thịnh có 13 hộ/553 hộ dân.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Đội ngũ công chức, viên chức từ cấp tỉnh đến cấp xã làm công tác quản lý nhà nước về du lịch có trình độ chuyên môn ngành du lịch chiếm tỷ lệ thấp (**12/281** người, chiếm **4,3%**), chất lượng tham mưu còn chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Lao động trực tiếp tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch còn yếu về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, khả năng ngoại ngữ và thiếu so với nhu cầu sử dụng, tính chuyên nghiệp chưa cao (tổng số lao động trực tiếp là 4.407 người, trong đó: 2.475 người được đào tạo nghiệp vụ, chiếm 56,16%; 455 người được đào tạo ngoại ngữ, chiếm 10,32%).

- Chậm ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch⁸², chủ yếu đưa nội dung lồng ghép hằng năm (*đến tháng 6/2024 UBND tỉnh mới ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch đến năm 2030*), dẫn đến mục tiêu tỷ lệ lao động ngành du lịch đạt thấp, khó hoàn thành chỉ tiêu đến năm 2025 (*đến 6 tháng năm 2024, toàn tỉnh có 8.500/15.200 lao động du lịch, đạt 55,9% so với mục tiêu năm 2025*).

- Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng chủ yếu đối với công chức các cấp, chủ hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú, homestay, hướng dẫn viên, nhân viên bàn (*các khách sạn, nhà hàng, hộ kinh doanh dịch vụ lớn*).

2.7. Kết quả thực hiện các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch tỉnh đến năm 2030

Kết quả thu hút đầu tư các dự án đạt rất thấp, chỉ có **01/15** dự án thu hút đầu tư đã đi vào hoạt động⁸³; **06/15** dự án triển khai còn chậm so với tiến độ⁸⁴; có **08/15** dự án dừng đầu tư hoặc chưa có nhà đầu tư⁸⁵; có một số dự án thực hiện chậm điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu⁸⁶.

III. NGUYÊN NHÂN

1. Nguyên nhân khách quan

⁸² Theo Kế hoạch số 198/KH- UBND ngày 19/9/2022 triển khai thực hiện “Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030” giai đoạn 2022- 2025 có quy định nhiệm vụ “*Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch: bồi dưỡng kỹ năng nghề, nghiệp vụ du lịch; đào tạo ngoại ngữ;... đáp ứng tiêu chuẩn quy định*” (Số thứ tự 16 Phụ lục kèm theo Kế hoạch) tuy nhiên đến tháng 6/2024 UBND tỉnh mới ban hành kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch đến năm 2030.

⁸³ Vào ngày 08/9/2024, Công viên địa chất toàn cầu Lạng Sơn đã được Hội đồng công viên địa chất toàn cầu UNESCO biểu quyết công nhận là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO.

⁸⁴ (1) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn; (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên (huyện Hữu Lũng); (3) Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hồ Bản Nằng (huyện Văn Quan); (4) Các dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông đến các khu, điểm du lịch; hạ tầng du lịch cộng đồng...; (5) Chương trình quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn; (6) Hỗ trợ công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao.

⁸⁵ (1) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vườn na kết hợp tham quan Khu di tích lịch sử Chi Lăng (huyện Chi Lăng); (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Bản Lái (huyện Lộc Bình); (3) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill); (4) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái nông nghiệp công nghệ cao, kết hợp nghỉ dưỡng vườn cam, quýt Hang Hú - Bắc Sơn; (5) Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Nà Tâm (thành phố Lạng Sơn); (6) Khu du lịch Xứ Lạng Thủy Vân Sơn (Huyện Văn Lãng); (7) Các dự án đầu tư các khu, điểm du lịch khác (Khu nghỉ dưỡng cảnh hoa Nhung Ngọc Linh; Khu du lịch sinh thái Tân Hương; Khu vui chơi giải trí Như Nguyệt...); (8) Bảo tồn tài nguyên và môi trường du lịch tỉnh Lạng Sơn.

⁸⁶ (1) Khu tổ hợp dịch vụ, sân golf, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và đô thị tại xã Quảng Lạc và xã Yên Trạch, huyện Cao Lộc; (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill); (3) Khu du lịch sinh thái và Khu dân cư mới xã Hữu Liên và Yên Thịnh....

Việc triển khai Đề án chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19, nhiều giải pháp, nhiệm vụ của Đề án chưa được triển khai thực hiện hoặc chậm thực hiện. Sau đại dịch, thị trường du lịch bị thu hẹp, xu hướng du lịch thay đổi các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực du lịch của tỉnh chủ yếu có quy mô nhỏ và siêu nhỏ thiếu nội lực dẫn tới khả năng phục hồi chậm, trong khi các doanh nghiệp trong ngành du lịch cả nước cũng chịu ảnh hưởng nặng nề.

Hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch còn thiếu đồng bộ, quy mô nhỏ lẻ, chất lượng chưa cao, chưa thu hút được khách du lịch thập phương. Hệ thống đường sắt còn cũ và lạc hậu, chưa thu hút được tiềm năng phát triển du lịch đối với phương thức vận tải đường sắt...

Các nhà đầu tư chịu ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch COVID-19 dẫn đến gián đoạn tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Một số dự án đã được phê duyệt chủ trương, đã khởi công, nhưng khi triển khai còn chậm tiến độ, do doanh nghiệp và nhà đầu tư gặp khó khăn về vốn, nguồn lực.

2. Nguyên nhân chủ quan

Hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển du lịch các cấp chưa phát huy hết vai trò; công tác phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo và UBND các huyện, thành phố hiệu quả chưa cao; công tác kiểm tra chuyên đề của cấp huyện chưa được quan tâm đúng mức (chủ yếu lồng ghép với công tác kiểm tra chuyên môn).

Một số sở, ngành đến nay chưa ban hành kế hoạch của ngành triển khai Đề án với các nhiệm vụ liên quan theo chức năng, nhiệm vụ; chỉ đưa vào nhiệm vụ công tác chung của đơn vị hoặc có ban hành kế hoạch nhưng nội dung chưa cụ thể dẫn tới công tác phối hợp chưa thực sự hiệu quả.

Công tác dự báo chưa xác định được mức độ ảnh hưởng, tác động của các yếu tố khách quan đến việc triển khai Đề án như dịch bệnh, biến động của tình hình quốc tế, trong nước để đề xuất, tham mưu các giải pháp, điều chỉnh phù hợp; các sản phẩm du lịch chủ yếu mới chỉ đang dựa trên những yếu tố sẵn có, chưa được tập trung đầu tư, chưa tạo điểm nhấn thu hút du khách.

Nguồn nhân lực có chuyên môn trong lĩnh vực du lịch ở địa phương còn thiếu, cán bộ công chức quản lý du lịch còn kiêm nhiệm, thiếu cán bộ có chuyên ngành về quản lý trong lĩnh vực du lịch. Chính sách thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn trong lĩnh vực du lịch chưa thực sự phát huy hiệu quả. Đội ngũ chuyên gia, lực lượng quản lý trình độ cao, đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp chưa được quan tâm bồi dưỡng, bổ sung trong khi một lượng không nhỏ chuyển việc trong giai đoạn dịch bệnh

Người dân chưa chủ động tích cực, nhạy bén tham gia vào các hoạt động dịch vụ du lịch nhất là du lịch cộng đồng và thiếu sự liên kết tạo chuỗi dịch vụ liên hoàn.

Việc triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt; chưa thu hút được các nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án theo quy định.

Đối với những hạn chế trong việc triển khai các dự án ưu tiên đầu tư phát triển du lịch tỉnh đến năm 2030: một số dự án triển khai chậm do nhà đầu tư thiếu kinh phí⁸⁷, do bố trí vốn chưa đảm bảo⁸⁸; các dự án dừng đầu tư hoặc chưa có nhà đầu tư do nhà đầu tư không có khả năng thực hiện dự án⁸⁹, do chờ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu⁹⁰.

Phần thứ ba **KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT**

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

4.1. Đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(1) Rà soát, tham mưu điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phù hợp với quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tình hình thực tiễn địa phương. **Hoàn thành trước ngày 30/3/2025.**

(2) Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh theo hướng đa dạng, thiết thực, tập trung vào thực hiện các mục tiêu của Đề án, trình tại kỳ họp gần nhất của HĐND tỉnh trong năm 2025.

(3) Xây dựng kế hoạch hàng năm và tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn đối với đội ngũ lao động trực tiếp tại các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ, phục vụ. **Hoàn thành kế hoạch trước ngày 30/3 hằng năm.**

(4) Tham mưu, lựa chọn, xây dựng đề án hoặc kế hoạch phát triển một số sản phẩm du lịch mới có tính đặc thù, thế mạnh của tỉnh để xác định đầu tư trọng tâm, trọng điểm tạo sự khác biệt, mang tính cạnh tranh cao, có giá trị trong việc nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Lạng Sơn. **Hoàn thành kế hoạch trước ngày 30/6/2025.**

(5) Nghiên cứu tham mưu phương án đầu tư, bảo tồn *Bản truyền thống dân tộc Tày, bản Phạc Lạng, xã Hoàng Văn Thu, huyện Văn Lãng* (gồm 06 ngôi nhà ở truyền thống dân tộc xây bằng gạch đất, lợp ngói âm dương, hiện nay đang xuống cấp nghiêm trọng); *Làng văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng tại thôn Liên Hợp (Pò Kit), xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình* (thôn tập trung 29 ngôi nhà trình tường) nhằm góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá gắn với phát triển du lịch, tạo sinh kế giúp nâng cao đời sống Nhân dân. **Hoàn thành trong năm 2025.**

(6) Tham mưu ban hành Quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định tại Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và khoản 6 Điều 21 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (**Hoàn thành trước ngày 30/3/2025**); sửa đổi Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của

⁸⁷ (1) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn; (2) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên (huyện Hữu Lũng); (3) Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hồ Bản Nằng (huyện Văn Quan).

⁸⁸ (1) Các dự án đầu tư nâng cấp hạ tầng giao thông đến các khu, điểm du lịch; hạ tầng du lịch cộng đồng...; (2) Chương trình quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn; (3) Hỗ trợ công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao.

⁸⁹ Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng hồ Nà Tâm (thành phố Lạng Sơn).

⁹⁰ (1) Dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch sinh thái vui chơi giải trí thác Soong Cau (Emer Hill); Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Hồ Bản Nằng (huyện Văn Quan).

UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ngay sau khi Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), được Quốc hội thông qua, có hiệu lực thi hành và Nghị định mới được ban hành.

4.2. Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư: rà soát các dự án triển khai chậm so với tiến độ; các dự án không có khả năng triển khai, dự án hết thời hạn hoạt động để tham mưu xử lý theo quy định. **Hoàn thành trong năm 2025.**

4.3. Đối với Sở Tài chính: rà soát, cân đối từ nguồn vốn sự nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả các dự án: Chương trình quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn; Hỗ trợ công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao; Bảo tồn tài nguyên và môi trường du lịch tỉnh Lạng Sơn (chưa được bố trí vốn thực hiện từ năm 2022 đến nay). **Hoàn thành trong năm 2025.**

4.4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

(1) Tham mưu ban hành kế hoạch về bảo vệ môi trường tại các khu, điểm du lịch theo quy định tại Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 21 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. **Hoàn thành trong quý I năm 2025.**

(2) Phối hợp với các Sở, ngành UBND các huyện, thành phố tham mưu cập nhật chỉ tiêu sử dụng đất các di tích, danh lam thắng cảnh, khu, điểm du lịch còn thiếu trong kỳ kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2026 - 2030) của tỉnh.

(2) Xây dựng kế hoạch, lộ trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh. **Hoàn thành trong quý II năm 2025.**

4.5. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc sắc, mang thương hiệu riêng của tỉnh để phục vụ du lịch (trước mắt tập trung phát triển từ 01 đến 02 sản phẩm được xếp hạng OCOP 5 sao). **Hoàn thành trong năm 2025.**

4.6. Đối với Sở Giao thông vận tải: tham mưu xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các tuyến đường kết nối đến các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh, các điểm tham quan thuộc 04 tuyến du lịch của Công viên địa chất Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch, trong đó trọng tâm là dự án nâng cấp, cải tạo, sửa chữa đường tỉnh ĐT.243 (kết nối huyện Hữu Lũng, huyện Bắc Sơn. **Hoàn thành dự án trong năm 2030.**

4.7. Đối với Sở Xây dựng: tiếp tục rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, thực hiện lập quy hoạch phân khu cho một số dự án: (1) Khu du lịch sinh thái và Khu dân cư mới tại xã Hữu Liên và Yên Thịnh, Hữu Lũng, tỷ lệ 1/2000; Khu du lịch, nhà ở Xứ Lạng Thủy Vân Sơn, xã Bắc La, huyện Văn Lãng, tỷ lệ 1/2000... **Hoàn thành trong năm 2025.**

4.8. Đối với UBND các huyện, thành phố

(1) Rà soát các mục tiêu, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển du lịch trong Đề án; xem xét điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đưa vào các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển của địa phương đảm bảo phù hợp với thực tiễn; lựa chọn các khu, điểm du lịch để tập trung đầu tư có trọng

tâm trọng điểm phù hợp với quy hoạch tỉnh, điều kiện thực tiễn địa phương. **Hoàn thành trong quý I năm 2025.**

(2) Rà soát, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (di tích, danh lam thắng cảnh, khu, điểm du lịch, thiết chế văn hóa...) để đồng bộ với quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quản lý chặt chẽ về đất đai đối với các dự án du lịch đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; tập trung bảo vệ môi trường du lịch, tài nguyên phát triển du lịch trên địa bàn. **Hoàn thành trong năm 2025.**

(3) Đối với các huyện hiện nay đã có các điểm du lịch cộng đồng (Bắc Sơn, Bình Gia, Hữu Lũng): tăng cường bố trí vốn đầu tư hạ tầng hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn; có giải pháp cụ thể tuyên truyền, vận động mở rộng quy mô, số hộ tham gia mô hình du lịch cộng đồng. **Hoàn thành trong năm 2025.**

(4) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Đề án của tỉnh giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn. **Hoàn thành trước ngày 30/10/2025.**

Trên đây là Báo cáo của Đoàn giám sát HĐND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030, giai đoạn 2022 - 2025, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Hội DN tỉnh, Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, HSKH.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
Đoàn Thị Hậu**